

THỰC ĐƠN TUẦN

Thứ	Bữa	Tên thực phẩm	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thành tiền	Tổng
Thứ 2	Sáng	Sữa Fami	171	5,000	855,000		
		Bánh mì	174	5,000	870,000	1,725,000	
	Trưa	Rau	20	12,000	240,000		
		Thịt lợn móng (vai)	8	130,000	1,040,000		
		Đậu phụ	20	20,000	400,000	2,510,000	
		Cà chua	5	35,000	175,000		
		Hành tươi	0.5	50,000	25,000		7,605,000
		Lạc đồ	7	90,000	630,000		
	Chiều	Thịt gà mía	18	110,000	1,980,000	3,180,000	
		Xương lợn (Đuôi)	10	80,000	800,000		
		Bí đỏ (Xanh)	20	20,000	400,000		
		Gia vị				190,000	
Thứ 3	Sáng	Rau	15	12,000	180,000		
		Mì tôm gầu đỏ	100	3,300	330,000	1,119,000	
		Trứng gà luộc	174	3,500	609,000		
	Trưa	Rau	20	12,000	240,000		
		Thịt băm	10	130,000	1,300,000		
		Khoai tây, cà rốt	20	25,000	500,000	3,765,000	7,510,000
		Cá Nục	17	100,000	1,700,000		
		Hành tươi	0.5	50,000	25,000		
	Chiều	Rau	20	12,000	240,000		
		Xúc xích ức gà, rau củ	10	130,000	1,300,000		
		Già đồ (quả su su)	16	16,000	256,000	2,426,000	
		Lạc đồ	7	90,000	630,000		
		Gia vị				200,000	
Thứ 4	Sáng	Rau	15	12,000	180,000		
		Mì tôm gầu đỏ	100	3,300	330,000	1,140,000	
		Lạc đồ	7	90,000	630,000		
	Trưa	Thịt gà mía	20	110,000	2,200,000		
		Xương lợn (Đuôi)	10	80,000	800,000	3,400,000	
		Bí đỏ (Xanh)	20	20,000	400,000		7,620,000
	Chiều	Rau	20	12,000	240,000		
		Giò lợn	12	140,000	1,680,000		
		Cà chua	6	35,000	210,000	2,880,000	
		Hành tươi	1	50,000	50,000		
		Trứng gà	200	3,500	700,000		
		Gia vị				200,000	
Thứ 5	Sáng	Rau	15	12,000	180,000		
		Mì tôm gầu đỏ	100	3,300	330,000	1,119,000	
		Trứng gà luộc	174	3,500	609,000		
	Trưa	Rau	20	12,000	240,000		
		Thịt lợn móng (Vai)	12	130,000	1,560,000		
		Hành tây	15	23,000	345,000	2,745,000	7,479,000
		Đậu phụ	20	20,000	400,000		
		Hành tươi	0.5	50,000	25,000		
		Cà chua	5	35,000	175,000		
	Chiều	Rau	20	12,000	240,000		
		Thịt băm	10	130,000	1,300,000		
		Khoai tây, cà rốt	20	25,000	500,000	3,415,000	
		Chả cá	15	90,000	1,350,000		
		Cà chua	5	35,000	175,000		
		Hành tươi	0.5	50,000	25,000		
		Gia vị				200,000	
Thứ 6	Sáng	Rau	15	12,000	180,000		
		Mì tôm gầu đỏ	100	3,300	330,000	1,119,000	
		Trứng gà luộc	174	3,500	609,000		
	Trưa	Rau	20	12,000	240,000		4,459,000
		Thịt gà mía	20	110,000	2,200,000	3,160,000	
		Lạc đồ	8	90,000	720,000		
		Gia vị				180,000	

Người lập

Nguyễn Văn Sơn
Đài Thủ Khoa

Xác nhận nhà trường



Nguyễn Văn Sơn